TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 80/2017/HSPT
Ngày 30 tháng 11 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tám
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hương
Ông Bùi Anh Tuấn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lâm Thị Hiền, cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trang Thanh Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2017/HSPT ngày 26 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Đoàn Văn Q. Do có kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn Q và người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2017/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo: **Đoàn Văn Q**, sinh năm 1955 tại Bạc Liêu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp Tân T, thị trấn Châu H, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; cha là Đoàn Văn L, sinh năm 1930 (đã chết) và mẹ là Đặng Thị S, sinh năm 1930; có vợ là Nguyễn Kim D, sinh năm 1965 và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 07/6/2017 cho đến nay, (có mặt).

Người bị hại: Ông **Võ Hoàng V**, sinh năm 1960. Trú tại: Số 08, Khóm A, Phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (tử vong).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại có kháng cáo:

Bà **Võ Thị Thu T**, sinh năm 1967. Trú tại: Số 77, đường Lý Thường K, Khóm E, Phường F, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Số 08, Khóm A, Phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại không kháng cáo:

Cháu **Võ Hoàng P**, sinh năm 1995. Trú tại: Số 77, đường Lý Thường K, Khóm E, Phường F, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị **Võ Thị Thu T** (Văn bản ủy quyền ngày 15/5/2017).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà **Lê Kim L**, sinh năm 1928. Trú tại: Số 232/29, Đường 30/4, phường H, quận N, Thành phố Cần Thơ không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Võ Thị Thu T: Ông **Lâm Quốc Tính**, là Luật sư của Công ty Luật hợp danh Tạ Nguyệt Thanh, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/4/2017, sau khi đã sử dụng rượu bia bị cáo Đoàn Văn Q điều khiển xe mô tô, biển số 94K1-500.41 trên đường Lê D hướng về đường Trần H. Khi đến gần trụ điện số 481-484/09, đường Lê D, Khóm K, Phường C, thành phố B, bị cáo Q điều khiển xe chuyển hướng đụng vào xe mô tô biển số 94F1-9871 do ông Võ Hoàng V điều khiển đi theo hướng ngược lại. Hậu quả làm ông V tử vong sau khi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 18/Tgt ngày 27/4/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận: Nguyên nhân dẫn đến tử vong của Võ Hoàng V là do chấn thương sọ não.

Tại phiếu đo nồng độ cồn số 852039 ngày 16/4/2017 của Đội cảnh sát giao thông Công an thành phố B xác định: Nồng độ cồn trong hơi thở của Đoàn Văn Q là 1.143mg/l.

Qua khám nghiệm hiện trường xác định:

Mặt đường nơi xảy ra tai nạn rộng 12m30, được trải nhựa bằng phẳng, có kẻ vạch phân tuyến không liên tục.

Sau khi tai nạn xảy ra:

- Xe mô tô 94F1-9871: Ngã về bên phải theo hướng xe chạy từ đường Tôn Đức T về đường Nguyễn Tất T, tâm bánh sau đo vào lề phải theo hướng xe chạy là 4m75, tâm bánh trước đo vào phải theo hướng xe chạy là 4m60.

- Xe mô tô 94K1-500.41: Ngã về bên trái theo hướng xe chạy từ đường Nguyễn Tất T về đường Tôn Đức T, tâm bánh trước đo vào lề phải theo hướng xe mô tô 94F1-9871 chạy là 4m00, tâm bánh sau đo vào lề phải theo hướng xe mô tô 94F1-9871 chạy là 5m00.

- Tâm bánh trước hai xe mô tô cách nhau 0m80.

- Vùng điểm đụng xác định có bán kính 0m30 x 0m30. Tâm vùng điểm đụng đo đến tâm bánh trước xe 94F1-9871 là 0m50 và đo đến tâm bánh trước xe 94K1-500.41 là 0m60, tâm vùng điểm đụng đo vào lề phải theo hướng xe 94F1-9871 chạy là 4m75. Như vậy, bị cáo Q đã điều khiển xe 94K1-500.41 chuyển hướng và lấn sang phần đường bên trái 1m40.

Kết quả khám phương tiện giao thông liên quan đến vụ tai nạn:

- Các dấu vết để lại trên xe mô tô 94F1- 9871: Niền và căm bánh xe trước bị cong biến dạng từ ngoài vào trong, chân phuộc trước bên trái bị khuyết vào trong, đèn chiếu sáng phía trước bị nứt và sụp vào trong, đèn nhan (tín hiệu) phía trước bên phải bị bể, cần đạp và thắng bị cong từ trước ra sau, tay thắng trước bị cong ra ngoài.

- Các dấu vết để lại trên xe mô tô 94K1-500.41: Niền và căm bánh xe trước bị cong từ ngoài vào trong, chân phuộc trước bên phải bị khuyết vào trong, ốp phuộc phía trước bên trái bị bể, bửng chắn gió bên phải bị bể, đuôi đèn phía sau bị bể và cúp xuống phía dưới.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2017/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Q phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Q 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bắt tạm giam 07/6/2017; Áp dụng Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Đoàn Văn Q phải bồi thường chi phí điều trị, mai táng phí, tiền xe và sửa chữa xe cho chị Võ Thị Thu T với số tiền 52.733.600đ, khấu trừ 30.000.000đ bị cáo nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố B, bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 22.733.600đ (Hai mươi hai triệu bảy trăm ba mươi ba ngàn sáu trăm đồng), (Số tiền 30.000.000đ đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố B theo biên lai thu tiền số 002637 ngày 23/8/2017). Buộc bị cáo Đoàn Văn Q phải bù đắp tổn thất tinh thần cho chị T, anh P và bà L với số tiền 65.000.000đ (Số tiền này do chị T đại diện nhận).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí của Tòa án.

Bị cáo Đoàn Văn Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.386.680đ (Bốn triệu ba trăm tám mươi sáu ngàn sáu trăm tám mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo, áp dụng lãi suất trong giai đoạn thi hành án theo Luật Thi hành án dân sự theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/9/2017 người đại diện hợp pháp của người bị hại bà Võ Thị Thu T kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo và yêu cầu tăng tiền bồi thường tổng cộng là 265.733.600đ. Ngày 27/9/2017, bị cáo Đoàn Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của người bị hại rút lại một phần kháng cáo về bồi thường thiệt hại, chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường tiền mua quan tài 38.000.000đ, tiền bồi dưỡng nhạc lễ, thầy tụng là 7.600.000đ, tổn thất tinh thần là 100 tháng lương tối thiểu.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung yêu cầu kháng cáo, cụ thể bị cáo yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt do gia đình đang gặp khó khăn, bị cáo lớn tuổi, đang bị bệnh. Về yêu cầu tăng mức bồi thường của bà T, bị cáo đồng ý bồi thường thêm tiền mua quan tài, tiền thuê nhạc lễ, thầy tụng là 20.000.000đ, cụ thể gồm tiền mua quan tài là 18.000.000đ, hỗ trợ thầy tụng và nhạc lễ 2.000.000đ, đối với khoản tổn thất tinh thần bị cáo không đồng ý bồi thường thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đề nghị: Bị cáo có hành vi điều khiển xe chuyển hướng không đúng quy định, có sử dụng rượu bia với nồng độ cồn vượt quá mức quy định gây tai nạn giao thông làm cho ông V tử vong do chấn thương sọ não. Bản án sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo là có căn cứ. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như có nhân thân tốt, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả nên xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là phù hợp, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại về hình phạt. Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện bồi thường thêm tiền quan tài 18.000.000đ, tiền hỗ trợ nhạc lễ và thầy tụng là 2.000.000đ nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Đối với yêu cầu tổn thất tinh thần: Ông V đột ngột chết đi gây tổn thất tinh thần cho phía gia đình người bị hại là to lớn nên chấp nhận yêu cầu tăng tiền bồi thường, buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần là 100 tháng lương tối thiểu tương đương 130.000.000đ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại về phần hình phạt, chấp nhận một phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại, sửa án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai nhận của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại phù hợp với quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu có lưu trong hồ sơ như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 16/4/2017 tại Khóm K, Phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Đoàn Văn Q là người trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số 94K1-500.41 trên đường Lê D. Khi đến hướng ngã tư đường Trần H - Lê D, do bỏ quên tài sản nên bị cáo cho xe chuyển hướng ngược lại lấn sang phần đường của xe ngược chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô do ông Võ Hoàng V điều khiển. Tai nạn giao thông đường bộ làm cho ông V bị thương tích, bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong ngày 17/4/2017. Khi điều khiển xe mô tô gây tai nạn nêu trên thì nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo Q là 1,143mg/l khí thở là vượt quá quy định. Hành vi điều khiển phương tiện giao thông có sử dụng rượu bia vượt quá quy định gây tai nạn giao thông đường bộ dẫn đến chết người, do bị cáo Q thực hiện nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội "vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự nên Bản án sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Xét kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo cũng như yêu cầu tăng hình phạt của người đại diện hợp pháp của người bị hại, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự quy định hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại không cung cấp thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới so với án sơ thẩm nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại về phần hình phạt, mà cần giữ nguyên như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo có cung cấp tài liệu chứng minh gia đình bị cáo có công với cách mạng, nhưng các tình tiết gia đình bị cáo cung cấp không thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại bà T yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổn thất tinh thần 100 tháng lương tối thiểu tương đương 130.000.000đ, yêu cầu bồi thường tiền mua quan tài 38.000.000đ, tiền thuê thầy tụng và nhạc lễ là 7.600.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện bồi thường thêm tiền mua quan tài 18.000.000đ và 2.000.000đ tiền hỗ trợ thầy tụng, nhạc

lễ. Đối với khoản tiền tổn thất tinh thần, Hội đồng xét xử thấy rằng: Người bị hại đột ngột mất đi, gây ra tổn thất tinh thần cho người thân của ông là rất lớn, án sơ thẩm cho rằng do bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nên chỉ chấp nhận ½ mức bù đắp tinh thần theo quy định tại Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015 là chưa chính xác, nên cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bà T buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần là 130.000.000đ như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu. Trong quá trình điều tra và chuẩn bị xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo có nộp 52.000.000đ khắc phục hậu quả nên được khấu trừ trong giai đoạn thi hành án.

Về án phí: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm, bà T không phải chịu án phí phúc thẩm. Về án phí dân sự, bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền 150.733.600đ nên phải chịu 7.536.680đ (Bảy triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn sáu trăm tám mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm về áp dụng lãi suất trong giai đoạn thi hành án của Luật Thi hành án không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 và khoản 3 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại về phần hình phạt; chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại về trách nhiệm dân sự. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu về trách nhiệm dân sự.

2. Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Q phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Q 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 07/6/2017.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015. Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp người bị hại: Buộc bị cáo Đoàn Văn Q phải bồi thường chi phí điều trị, mai táng phí, tiền xe và sửa chữa xe, hỗ trợ nhạc lễ và thầy tụng cho bà Võ Thị Thu T với số tiền 72.733.600đ. Bị cáo đã nộp 52.000.000đ tại biên lai thu số 002637 ngày 23/8/2017; số 002711 ngày 25/9/20017 được đối trừ trong giai đoạn thi hành án.

Buộc bị cáo Đoàn Văn Q phải bù đắp tổn thất tinh thần cho bà Võ Thị Thu T, cháu Võ Hoàng P và bà Lê Kim L với số tiền 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng), (Số tiền này do bà Võ Thị Thu T đại diện nhận).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí của Tòa án. Bị cáo Đoàn Văn Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm và 7.536.680đ (Bảy triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn sáu trăm tám mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm về áp dụng lãi suất trong giai đoạn thi hành án của Luật Thi hành án không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Cao Văn Tám

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh (01 bản);
- TAND thành phố B (02 bản);
- CQĐT thành phố B (01 bản);
- Chi cục THA thành phố B (01 bản);
- Sở Tư pháp (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Đại diện hợp pháp người bị hại (02 bản);
- Luật sư (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.